

VL, ngày 23 tháng 3 năm 2023

Số:27/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:11/2023/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 02 năm 2023 giữa:

**Nguyên đơn:** chị Bùi Thị Khánh L, sinh năm 1993

Địa chỉ: AT, xã PT, huyện NT, tỉnh DN.

**Bị đơn:** anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996

HKTT: thôn A, xã MH, huyện VL, tỉnh HY.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** cháu Nguyễn Tiến D, sinh ngày 24/12/2019. Cháu D là con của chị L và anh Đ. Người giám hộ cho cháu D là chị L, anh Đ.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Khánh L và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:** chị Bùi Thị Khánh L và anh Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** chị L và anh Đ có một con chung là cháu Nguyễn Tiến D, sinh ngày 24/12/2019. Chị L và anh Đ thỏa thuận gĩa cháu D cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi các bên có đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con. Anh Đ\ có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng. Thời đóng góp cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

**Về tài sản; Về công nợ; Công sức và đất ruộng:** chị L và anh Đ cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị Khánh L chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011904 ngày 07 tháng 02 năm 2023, chị L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND xã MH
- Lưu Hs vụ án

**THẨM PHÁN**

**Trần Hoàng Lâm**

